

Số: /KH-UBND

Hòa Đồng, ngày

tháng 10 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã Hòa Đồng.**

Thực hiện Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 05/9/2022 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Tây Hòa; UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao vai trò trách nhiệm của các bộ phận, cán bộ, công chức, Trưởng thôn các thôn trong công tác giảm nghèo, nhất là cán bộ, công chức phụ trách giảm nghèo xã; quan tâm thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Giảm nghèo gắn với đẩy mạnh xã hội hóa cùng với sự nỗ lực vươn lên vượt khó thoát nghèo của chính bản thân hộ nghèo, hộ cận nghèo và đảm bảo tính bền vững của những hộ mới thoát nghèo.

##### **2. Yêu cầu**

- Tiếp tục triển khai các dự án, mô hình chính sách theo chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; các dự án, mô hình sẽ được triển khai theo hướng tập trung, hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo và đi vào những nội dung cụ thể.

- Các bộ phận, Trưởng thôn các thôn phải có sự phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát nhằm giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội về y tế, giáo dục, nhà ở, việc làm, nước sạch, vệ sinh và tiếp cận thông tin gắn với công tác tuyên truyền, vận động người nghèo nỗ lực vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Xây dựng, lồng ghép hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội xã và chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

#### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

##### **1. Các chỉ tiêu chủ yếu cần đạt được đến năm 2025:**

1.1. Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm tối thiểu là 0,5%, theo Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 05/9/2022 của UBND huyện (kèm theo Phụ lục số 01); đồng thời, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm là 1,0%, theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1.2. Giảm tỷ lệ hộ cận nghèo hằng năm tối thiểu là 0,75% (kèm theo Phụ lục số 02).

1.3. Hỗ trợ, nhân rộng Mô hình giảm nghèo bền vững, hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ sinh kế nhằm tạo sinh kế, việc làm, tăng thu nhập bền vững cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

1.4. Phấn đấu 80% người có khả năng lao động, có nhu cầu thuộc hộ nghèo được hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập.

1.5. Phấn đấu 50% hộ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững.

1.6. 100% cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, mô hình giảm nghèo; lập kế hoạch có sự tham gia, xây dựng kế hoạch phát triển cộng đồng và nghiệp vụ giảm nghèo bền vững.

## **2. Các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản:**

2.1. Chiều thiếu hụt về việc làm: 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

2.2. Chiều thiếu hụt về y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo dưới 16 tuổi xuống dưới 2,5%.

2.3. Chiều thiếu hụt về giáo dục, đào tạo:

- Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 98% trở lên.

- Tỷ lệ người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo qua đào tạo đạt 80% trở lên, trong đó có bằng cấp chứng chỉ đạt 35% trở lên.

- 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

2.4. Chiều thiếu hụt về nhà ở: Đến cuối năm 2025, có 100% hộ nghèo đảm bảo có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

2.5. Chiều thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh: 98% trở lên hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; ít nhất 75% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

2.6. Chiều thiếu hụt về thông tin: 95% trở lên hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet.

## **III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

**1. Phạm vi của Kế hoạch triển khai thực hiện:** Thực hiện trên phạm vi toàn xã.

**2. Đối tượng:** Hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được công nhận thoát nghèo). Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng; trẻ em, người khuyết tật,

phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; các tổ chức, cá nhân liên quan.

**3. Thời gian thực hiện:** Đến hết năm 2025.

#### **IV. CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

**1. Dự án 2:** Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo.

1.1. Mục tiêu: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

1.2. Đối tượng:

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn xã. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Hộ gia đình, tổ, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh chủ trì xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện.

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình giảm nghèo bền vững.

1.3. Nội dung hỗ trợ:

- Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư và điều kiện cơ sở vật chất; tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật; mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh.

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

1.4. Phân công thực hiện: Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn tổ chức thực hiện

trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng.**

### **2.1. Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp**

- Mục tiêu: Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập; gắn với quy hoạch sản xuất, đề án chuyển đổi cơ cấu sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất, thoát nghèo bền vững.

- Đối tượng: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn xã; hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Phát triển sản xuất nông nghiệp: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyên giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định.

+ Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng;

+ Tham gia tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

- Phân công thực hiện: Công chức Địa chính, nông nghiệp, xây dựng và môi trường (phụ trách nông nghiệp) phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **2.2. Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng**

- Mục tiêu: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Đối tượng: Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo.

+ Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ học đường (trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi).

- Phân công thực hiện: Trạm Y tế xã phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **3. Dự án 4:** Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững.

#### 3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp.

- Mục tiêu: Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Đối tượng: Người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nội dung hỗ trợ: Đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Phân công thực hiện: Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

#### 3.2. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

- Mục tiêu: Tiếp nhận và cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cơ sở dữ liệu về cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Đối tượng: Người lao động, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; Công chức phụ trách quản lý nhà nước về lao động, việc làm.

- Nội dung hỗ trợ: Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động và xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc; hỗ trợ việc làm; quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác; thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động; hỗ trợ kết nối việc làm.

- Phân công thực hiện: Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **4. Dự án 6:** Truyền thông và giảm nghèo về thông tin.

#### 4.1. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin

- Mục tiêu:

+ Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin.

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở phục vụ tốt cho công tác thông tin, tuyên truyền và quản lý, điều hành trên địa bàn.

+ Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, nhất là cung cấp thông tin về các thôn có cộng đồng dân cư là người dân tộc thiểu số, bao gồm thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững. Tăng cường tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư.

- Đối tượng: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông; cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của Nhân dân trên địa bàn.

+ Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin cơ sở (bao gồm cơ sở vật chất cho hoạt động của Đài truyền thanh xã) để cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội. Trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, đẩy mạnh trang bị cơ sở vật chất, nền tảng cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội. Hỗ trợ tăng cường nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội.

- Phân công thực hiện: Công chức Văn hóa - Thông tin phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

#### 4.2. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

- Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

- Đối tượng: Người nghèo, người dân trên địa bàn; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung: Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, chuyên mục về giảm nghèo bền vững; tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các bộ phận, cơ quan, đơn vị và toàn xã hội về công tác giảm nghèo.

+ Hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững.

+ Tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới.

+ Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở thôn.

- Phân công thực hiện: Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

**5. Dự án 7:** Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình.

5.1. Tiêu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình.

- Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo trên địa bàn xã nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

- Đối tượng: Cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo từ xã đến thôn, nhất là cán bộ thôn, cán bộ chi hội đoàn thể, cộng tác viên công tác xã hội, ... và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nội dung: Cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong nước; tham dự hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

- Phân công thực hiện: Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

5.2. Tiêu dự án 2: Giám sát, đánh giá.

- Mục tiêu: Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

- Đối tượng: Các bộ phận chủ trì các mô hình, dự án giảm nghèo, Trưởng thôn các thôn; các cán bộ, công chức được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung thực hiện: Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, mô hình giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022.

- Phân công thực hiện: Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn tổ chức thực hiện trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Về nguyên tắc thực hiện Chương trình:**

- Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và trẻ em, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân. Ưu tiên các mô hình sử dụng nguyên vật liệu địa phương và sử dụng lao động tại chỗ để tạo thêm sinh kế cho người dân.

- Phân công các bộ phận, cá nhân trong xây dựng, tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh, gắn với củng cố quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, lãng phí và các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

## **2. Về giải pháp thực hiện:**

### **2.1. Giải pháp chung:**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao vai trò trách nhiệm của các bộ phận, các hội, đoàn thể xã và Trưởng thôn các thôn trong công tác giảm nghèo, nhất là cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách, không sai sót.

- Tiếp tục triển khai các dự án, mô hình, chính sách theo chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Các dự án, mô hình được triển khai theo hướng tập trung, hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo với những nội dung cụ thể.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát nhằm giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội về y tế, giáo dục, nhà ở, việc làm, nước sạch, vệ sinh và tiếp cận thông tin.

- Xây dựng, lồng ghép có hiệu quả chương trình giảm nghèo với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác và chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Giảm nghèo bền vững gắn với đẩy mạnh xã hội hóa cùng với sự nỗ lực vươn lên vượt khó thoát nghèo, cận nghèo của chính bản thân hộ nghèo, hộ cận nghèo và đảm bảo tính bền vững của những hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản của cấp trên về phân công giúp đỡ hộ nghèo.

### **2.2. Về giải pháp huy động vốn, lồng ghép nguồn lực:**

- Ngân sách nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, tạo động lực, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực xã hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; bố trí vốn đối ứng từ ngân sách xã hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế và tăng cường các nguồn huy động, đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân; vốn đối ứng, tham gia, đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.



- Bảo đảm cân đối, bố trí, huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu nguồn vốn đã được quyết định; bảo đảm tỷ lệ vốn đối ứng của xã và trách nhiệm tham gia thực hiện Chương trình của người dân, đối tượng thụ hưởng.

- Lồng ghép nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã.

### **3. Về cơ chế quản lý, thực hiện:**

- Cơ chế đặc thù thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 được thực hiện theo quy định của Chính phủ, UBND huyện và hướng dẫn của các cơ quan, đơn vị cấp trên về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tăng cường sự tham gia của người dân trong thực hiện Chương trình. Khuyến khích, mở rộng hoạt động tạo việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, đa dạng hóa sinh kế, mô hình giảm nghèo và dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.

- Thực hiện theo quy định hiện hành về giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm, giảm nghèo về thông tin và truyền thông về giảm nghèo đa chiều; tập huấn, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, quản lý mô hình sinh kế; người học nghề thuộc đối tượng của Chương trình.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Công chức phụ trách Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh xã phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn đẩy mạnh tuyên truyền về công tác giảm nghèo bền vững bằng nhiều hình thức, nội dung đa dạng phong phú, chất lượng; kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong công tác giảm nghèo bền vững.

**2.** Công chức Tài chính - Kế toán trên cơ sở nguồn vốn phân bổ của huyện phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí ngân sách để thực hiện Chương trình đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu của Kế hoạch này.

**3.** Các bộ phận có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của bộ phận mình.

**4.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội đoàn thể xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp đẩy mạnh công tác vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và chủ động giám sát công tác này trên địa bàn xã.

- Vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã tiếp tục hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững; khuyến khích các doanh nghiệp, các hộ khá giả có điều kiện hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục hưởng ứng các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động “Vì người nghèo”, cùng với Nhà nước thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã.

**5. Công chức phụ trách Lao động TBXH tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/ĐU, ngày 26/5/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; cụ thể hóa việc triển khai Kế hoạch này; đồng thời, hằng năm xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện.**

- Tiếp tục thực hiện các chính sách giảm nghèo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Đề xuất khen thưởng, biểu dương đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện trên địa bàn.

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan và Trưởng thôn các thôn hằng năm tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch cụ thể và hướng dẫn tổ chức thực hiện tốt các chính sách, giải pháp về công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã; kiểm tra, giám sát, đánh giá, triển khai, thực hiện kế hoạch này; tổng hợp kết quả tham mưu UBND xã báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Phòng Lao động - TB&XH;
- Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- UBMT và các hội đoàn thể xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Các bộ phận có liên quan;
- Trưởng thôn các thôn;
- Trang thông tin điện tử của xã;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Vũ**